**BT LAB01:**

Câu 1.1: Ba gói thuê bao Internet của ba nhà cung cấp tại Việt Nam

1. VNPT - Home 3 Super
   * Giá: 220.000 VNĐ/tháng
   * Tốc độ: 150 Mbps
   * Thiết bị miễn phí: Modem Wi-Fi + 1 Wi-Fi Mesh
2. Viettel - Net 2 Plus
   * Giá: 245.000 VNĐ/tháng
   * Tốc độ: 150 Mbps
   * Thiết bị miễn phí: Modem Wi-Fi
3. FPT - Super 80
   * Giá: 225.000 VNĐ/tháng
   * Tốc độ: 80 Mbps
   * Thiết bị miễn phí: Modem Wi-Fi

Câu 1.2:

Câu 1.3: Phát biểu không đúng về web, trang web và website

C. Một trang web chứa nhiều website (Sai)

* Một website chứa nhiều trang web, không phải ngược lại.
* Ví dụ: Google.com là một website, có nhiều trang như Trang chủ, Tìm kiếm, Gmail,...

Câu 1.4: Phát biểu không đúng về website và ứng dụng web

D. Chỉ cần sử dụng HTML và CSS là có thể tạo ra được ứng dụng web (Sai)

* HTML và CSS chỉ giúp tạo giao diện, nhưng ứng dụng web cần có JavaScript, backend (PHP, Node.js, Python,...) và cơ sở dữ liệu.

**BT LAB02:**

Bài tập 2.1 - Trang chủ của các CMS phổ biến

Dưới đây là danh sách các hệ thống CMS cùng với trang web chính thức của chúng:

|  |  |
| --- | --- |
| Tên CMS | Trang chủ |
| WordPress | <https://wordpress.org/> / <https://wordpress.com/> |
| Wix | <https://vi.wix.com/> |
| Joomla | <https://www.joomla.org/> |
| Drupal | <https://www.drupal.org/> |
| Magento | <https://magento.com/> |
| Shopify | <https://www.shopify.com/> |
| Moodle | <https://moodle.org/> |
| Blogger | <https://www.blogger.com/> |

Bài tập 2.2 - Trang chủ của các framework và thư viện phát triển web

Dưới đây là danh sách các framework và thư viện phổ biến:

Frontend

|  |  |
| --- | --- |
| Tên Framework/Thư viện | Trang chủ |
| jQuery | <https://jquery.com/> |
| Bootstrap | <https://getbootstrap.com/> |
| React | <https://react.dev/> |
| D3.js | <https://d3js.org/> |
| Angular | <https://angular.io/> |
| Vue.js | <https://vuejs.org/> |
| Svelte | <https://svelte.dev/> |

Backend

|  |  |
| --- | --- |
| Tên Framework/Thư viện | Trang chủ |
| Express.js (Node.js) | <https://expressjs.com/> |
| Django (Python) | <https://www.djangoproject.com/> |
| Flask (Python) | https://flask.palletsprojects.com/ |
| ASP.NET (C#) | <https://dotnet.microsoft.com/en-us/apps/aspnet> |
| Spring Boot (Java) | <https://spring.io/projects/spring-boot> |
| Laravel (PHP) | <https://laravel.com/> |
| Ruby on Rails (Ruby) | <https://rubyonrails.org/> |

Bài tập 2.3 - Cách tạo ứng dụng web

Các cách để tạo ứng dụng web gồm:

Sử dụng CMS (như WordPress, Joomla, Drupal, Shopify, v.v.).

Sử dụng framework và thư viện hỗ trợ phát triển web (như React, Angular, Django, Laravel, v.v.).

Viết thuần bằng ngôn ngữ lập trình mà không sử dụng framework, thư viện.

Phát biểu không đúng:  
D. Sử dụng trình duyệt web (Trình duyệt web chỉ dùng để truy cập và hiển thị web, không phải là công cụ tạo ứng dụng web).

Bài tập 2.4 - Ưu điểm của CMS

CMS giúp dễ dàng xây dựng website với những ưu điểm:  
Tối ưu SEO.  
Dễ sử dụng, dễ quản lý, tiết kiệm thời gian.  
Chi phí phát triển thấp.

Phát biểu không đúng:  
A. Cần kiến thức lập trình chuyên sâu (CMS được thiết kế để người không chuyên cũng có thể sử dụng, không yêu cầu lập trình).

Bài tập 2.5 - Ưu điểm của framework và thư viện phát triển web

Tăng tốc độ phát triển: Cung cấp sẵn các công cụ giúp lập trình viên xây dựng nhanh hơn.  
Cải thiện chất lượng mã nguồn: Hỗ trợ cấu trúc tốt hơn, giảm sai sót.  
Dễ bảo trì và mở rộng: Code có tổ chức giúp dễ sửa đổi và nâng cấp.

Phát biểu không đúng:  
C. Giảm khả năng bảo mật (Thực tế, framework thường có bảo mật tốt hơn vì được duy trì và cập nhật thường xuyên).